TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 380/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 04 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 417/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trần Quốc V; nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Chị Lưu Khánh C; nơi ĐKHKTT: đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: đường D, phường E, quận G, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C có hai con chung là Trần Hà A, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2014 và Trần Trí M, sinh ngày 23 tháng 02 năm 2017. Khi ly hôn, anh V và chị C thỏa thuận giao hai con Trần Hà A và

Trần Trí M cho chị C trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh V và chị C thỏa thuận, anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng (mỗi con 500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 11/2019 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thỏa thuận về con chung của anh V và chị C phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C có hai con chung là Trần Hà A, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2014 và Trần Trí M, sinh ngày 23 tháng 02 năm 2017. Khi ly hôn, anh V và chị C thỏa thuận giao hai con Trần Hà A và Trần Trí M cho chị C trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh V và chị C thỏa thuận, anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con định kỳ hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000 đồng (mỗi con là 500.000đồng/tháng) kể từ tháng 11/2019 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 6068 ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Trần Quốc V và chị Lưu Khánh C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô quyền;
- UBND phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 23/5/2013);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu